TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN
---***---

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc.

- Bản án số:71/2017/HSST
- Ngày 30/10/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thế Phương

- Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Trần Xuân Hòa – Nguyên Chủ tịch MTTQ xã An Vỹ.

+ Ông Nguyễn Đức Tuân – Cán bộ hưu trí xã Phùng Hưng.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Loan – Cán bộ Thư ký Toà án .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu tham gia phiên toà: - bà Lê Thị Chung – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 30/10/2017 tại trụ sở Tòa án nhân nhân huyện Khoái Châu mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 72/2017/HSST ngày 17/10/2017 về tội " Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" đối với bị cáo:

- HOÀNG VĂN P sinh năm:1983

Sinh quán HKTT tại: Thôn C xã T huyện Th tỉnh Hải Dương.
Quốc tịch: Việt nam ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
Trình độ văn hoá: Lớp 12/12 ; Nghề nghiệp: Lái xe.

Con ông*:* Hoàng Văn J - Sinh năm 1956.

Con bà: Nguyễn Thị Â(Đã chết).

(Anh chị em ruột: cã hai người, P là con út).

Vợ: Hoàng Thị Ư- Sinh năm 1988.

Con*:* Có một con sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị tạm giữ từ ngày 21/06/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ của Công an huyện K.

(Bị cáo Hoàng Văn P có mặt tại phiên toà*)*

* - Người bị hỏi*:*- chị Vũ Hoàng C - Sinh năm 1997 ở thôn A xã Ă huyện Đ tỉnh Hưng Yên. *(* Đã chết*)*.

- Người đại diện cho gia đình chị Vũ Hoàng C là*:* ông Vũ Trung Kiên (sinh năm 1972 *ở thôn A* xã Ă huyện Đ tỉnh Hưng Yên) và bà Hoàng Thị W(sinh năm 1972 ở thôn Á xã Ơ huyện I tỉnh Hưng Yên*). (*Đều vắng mặt tại phiên toà*).*

* - Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:*

1/- anh Lê Văn L – Sinh năm 1974.

+ Trú tại: Thôn H xã V huyện G tỉnh Hưng Yên (Vắng mặt tại phiên tòa).

2/- anh Nguyễn Quốc Đ – Sinh năm 1993.

+ Trú tại: Thôn Tr xã N huyện Đ tỉnh Hưng Yên (Vắng mặt tại phiên tòa*).*

3/- ông Nguyễn Văn Q – Sinh năm 1970.

+ Trú tại: Thôn Tr xã N huyện Đ tỉnh Hưng Yên (Vắng mặt tại phiên tòa).

4/- anh Lê Quý QQ – Sinh năm 1975.

+ Trú tại: Thôn P xã B huyện Th tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt tại phiên tòa).

5/- chị Hoàng Thị Ư – Sinh năm 1988.

+ Trú tại: Thôn C xã T huyện Th tỉnh Hải Dương. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 06/5/2017 Hoàng Văn P có giấy phép lái xe hợp lệ điều khiển ô tô đầu kéo biển số 34M – 0772 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 34R – 005.10 của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ Phương Bắc ở thôn P, xã B,huyện Th, tỉnh Hải Dương để đi sang nước bạn Lào chở hàng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, P điều khiển xe đi trên Quốc lộ 39A theo hướng ngã tư Phố Nối đi thành phố Hưng Yên. P cho xe chạy với vận tốc khoảng 40km/h, khi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Ô, xã VH, huyện K, tỉnh Hưng Yên, P quan sát thấy ở phía trước có hai chiếc xe ô tô tải (không rõ biển số) đi theo

chiều ngược lại và lấn sang phần đường mà P đang điều khiển xe ô tô nói trên. Nên P đã đánh lái sang phải theo hướng xe chạy để tránh hai xe ngược chiều, do vậy một phần xe ô tô của P đã đi lấn vào làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ. Khi hai chiếc xe ô tô tải đi qua thì cũng là lúc P phát hiện thấy ở phía trước cùng chiều, cách đầu xe của P khoảng 15m có anh Nguyễn Quốc Đ sinh năm 1993 ở thôn Tr, xã N, huyện Đ, tỉnh Hưng Yên (có giấy phép lái xe hợp lệ) đang điều khiển xe mô tô biển số 89D1-072.91 chở theo sau là chị Vũ Hoàng C sinh năm 1997 ở thôn A, xã Ă, huyện Đ, tỉnh Hưng Yên, đang đi ở phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ. Thấy vậy, P đã đánh lái điều khiển cho xe ô tô trở về làn đường của mình để tránh xe mô tô của anh Đ, đầu xe ô tô đã tránh vượt được xe mô tô nhưng thành xe ô tô phía sau bên phải và rơ mooc kéo sau đã va vào xe mô tô của anh Đ làm xe mô tô đổ rê về phía trước. Anh Đ ngã vào lề đường bị thương nhẹ, còn chị C bị ngã văng xuống đường, bánh sau bên phải của xe ô tô chèn ép qua đầu và người làm chị C tử vong tại hiện trường. Khi đó P có nhìn qua gương chiếu hậu thấy xe mô tô của anh Đ bị đổ gần đầu xe ô tô nhãn hiệu THACO biển số 89C – 075.22 của anh Lê Văn L ở thôn H, xã Vi, huyện G, tỉnh Hưng Yên đang đỗ tại mép đường bên phải, đầu xe hướng thành phố Hưng Yên, sau xe hướng Phố Nối nhưng P không dừng xe lại mà vẫn tiếp tục điều khiển xe ô tô bỏ chạy. Ngay lúc đó, có ông Nguyễn An Hn ở thôn Tr, xã N, huyện Đ là người đang điều khiển xe mô tô phía sau xe ô tô của P nhìn thấy vụ tai nạn trên nên đã đuổi theo xe ô tô của P. Cùng lúc này có ông Phạm Văn Mz thôn Ô, xã VH, huyện K cũng nhìn thấy vụ việc như trên, nên bảo ông Hoàng Văn Tr là người cùng thôn điều khiển xe mô tô chở ông M đuổi theo xe ô tô của P. Khi xe ông Tr đi gần đến xe ô tô của P, ông Trđiều khiển xe áp sát đầu xe phía bên ghế lái rồi ông Mdùng tay vẫy và nói to "Mày đỗ lại đi mày đâm chết người ta rồi"; nhưng P vẫn tiếp tục điều khiển xe đi, ông M lại vẫy tay và nói như trên thì P mới điều khiển xe giảm tốc độ rồi dừng lại.

Sau khi vụ việc xảy ra Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện K đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, quản lý 01 xe ô tô đầu kéo biển số 34M – 0772 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 34R – 005.10, 01 xe ô tô nhãn hiệu THACO biển số 89C – 075.22, 01 xe mô tô biển số 89D1-07291 và khám nghiệm dấu vết của các phương tiện trên; khám nghiệm tử thi Vũ Hoàng C; quản lý các giấy tờ liên quan gồm: 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Hoàng Văn P, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đầu kéo số 010740, 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô đầu kéo số 2355937; 01 giấy chứng nhận đăng ký sơ mi rơ moóc số 000026, 01giấy chứng nhận kiểm định sơ mi rơ moóc số 0026600; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Lê Văn L, 01 giấy chứng nhận đăng ký và 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 89C – 07522.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Đường 39A nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường thẳng, được trải nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 11,5m, giữa đường có

vạch kẻ sơn màu vàng đứt quãng để phân chia hai chiều đường xe chạy, ở mỗi chiều đường đều có vạch kẻ sơn liền màu trắng để phân chia làn đường dành cho xe thô sơ và làn đường dành cho xe cơ giới. Khám nghiệm theo chiều ngã tư Phố Nối về hướng thành phố Hưng Yên là chiều khám nghiệm. Thống nhất lấy đầu hồi bên phải nhà ông Tn làm mốc cố định. Hiện trường để lại đám cà xước mặt đường ký hiệu vết số 1, kích thước (7,4 x 1,2)m, phát triển theo chiều ngã tư Phố Nối đi thành phố Hưng Yên, điểm đầu đám cà xước cách mép đường phải 1m, điểm cuối cách mép đường phải 1,4m. Điểm cuối của đám cà xước là cần để chân phía sau bên trái xe mô tô biển số 89D1 - 07291 đổ nghiêng trái, đầu xe hướng vào mép đường phải, sau xe hướng mép đường trái; trục bánh trước xe mô tô cách mép đường phải 0,65m, trục bánh sau cách mép đường phải 1,63m. Đầu xe mô tô tiếp xúc với má lốp ngoài bánh xe phía sau bên trái xe ô tô tải biển số 89C - 07522 đang đỗ trên hành lang đường, đầu xe quay hướng thành phố Hưng Yên, sau xe quay hướng Phố Nối; trục trước bên trái cách mép đường phải 0,35m, trục sau bên trái cách mép đường phải 0,2m. Cách vết số 1 ra mép đường trái 1m và đo vuông góc về hướng thành phố Hưng Yên 7,5m là gót chân trái tử thi nữ giới nằm nghiêng về phía mép đường trái, đầu tử thi quay về hướng thành phố Hưng Yên, chân tử thi quay về hướng ngã tư Phố Nối; đầu tử thi cách mép đường phải 1,7m, gót chân tử thi cách mép đường phải 2,05m. Đo từ gót chân trái tử thi vào mép đường phải là 1m và đo vuông góc về hướng thành phố Hưng Yên 0,6m là tâm đám máu có biểu bì màu trắng ký hiệu vết số 2, kích thước (0,27 x 0,23)m, tâm đám máu cách mép đường phải 2,65m. Xung quanh đầu của tử thi có đám máu loang ký hiệu vết số 3. kích thước (0,6 x 0,4)m. Cách điểm đầu vết số 01 về hướng ngã tư Phố Nối 8,3m và đo vuông góc vào lề đường phải 6,85m là đầu hồi bên phải nhà ông Tn.

Khám nghiệm xe ô tô đầu kéo biển số 34M - 0772 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 34R – 00510 xác định: Phía ngoài xe ô tô đầu kéo không phát hiện dấu vết mới được tạo nên; kiểm tra sơ mi rơ moóc biển số 34R – 00510 xác định cạnh bên phải khung kim loại đỡ máy phát điện (cung cấp điện cho giàn lạnh thùng xe), kích thước (1,77 x 0,73 x 0,90)m, mặt ngoài dưới thanh dọc bên ngoài dưới giá đỡ máy phát điện để lại vết mài miết sạch bụi đất, kích thước (1,25 x 0,60)m, chiều phát triển từ trước về sau xe, điểm gần nhất của vết này cách đầu phía trước thanh dọc này 0,42m. Tại mặt ngoài thanh dọc này có vết sạt sạch bụi đất, kích thước (0,91 x 0,04)m. Tại mặt ngoài phía dưới thanh kim loại phía cuối giá đỡ máy phát điện còn để lại vết sạt sạch bụi đất xước sơn màu đỏ, kích thước (0,14 x 0,06)m. Má trong lốp ngoài bánh xe ngoài trục thứ ba bên phải tính từ sau xe về đầu xe còn để lại vết sạt cao su sạch bụi đất kích thước (0,55 x 0,07)m, điểm gần nhất của vết sạt cao su này cách dòng chữ TY258 là 0,20m. Tương ứng với vết sạt cao su này tại má ngoài lốp trong bánh kép trục thứ ba bên phải là vết sạt cao su sạch bụi đất có kích thước (0,25 x 0,06)m, phát triển theo chiều từ mặt lăn vào tâm trục. Tại mặt

trên thanh dọc khung kim loại phía dưới cùng của giá đỡ máy phát điện bên phải để lại mảnh nhựa màu đen, hình tứ giác gồm các cạnh có kích thước (2,3 x 2,2 x 1,2 x 0,7)cm. Đo thẳng từ điểm đầu nhọn hướng ra phía ngoài xe của mảnh nhựa này về phía sau xe 0,29m là điểm cuối của thanh dọc kim loại giá đỡ máy phát điện đo từ điểm đầu nhọn của mảnh nhựa này xuống mặt đường là 0,33m. Cơ quan điều tra đã thu giữ, niêm P mảnh nhựa trên để tiến hành giám định, xác định dấu vết cơ học va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 34M - 0772 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 34R – 005.10 với xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển số 89D1 - 072.91 và xác định mảnh nhựa thu trên thanh kim loại trên xe ô tô đầu kéo biển số biển số 34M - 0772 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 34R – 005.10 có phải là mảnh nhựa vỡ từ xe mô tô biển số 89D1 - 072.91 hay không và vỡ ở vị trí nào của xe mô tô.

Khám nghiệm xe mô tô biển số 89D1 – 072.91 xác định: Gương chiếu hậu trước bên trái, bên phải bị lực tác động làm gãy bật khỏi chân gương; đầu tay nắm phía trước bên trái để lại vết sạt kim loại; mặt ngoài cánh yếm chắn gió phía trước bên trái có vết sạt nhựa, kích thước (0,20 x 0,06)m; giá để chân phía sau bên trái có vết cọ sát sạt kim loại, kích thước (0,03 x 0,01)m, chiều phát triển từ trước về sau trên bề mặt vết này có dính chất màu đen; má lốp phía trước bên phải có vết sạt cao su, kích thước (0,20 x 0,06)m; ốp nhựa bảo vệ đèn xin nhan phía sau bên phải bị lực tác động làm vỡ nhựa, kích thước (0,07 x 0,04)m; cạnh ngoài bên phải ốp kim loại bảo vệ phần biển số xe phía sau bên phải có vết cọ sát sạt kim loại bám dính tạp chất màu đen kích thước (0,13 x 0,005)m; mặt ngoài cuối ốp kim loại bảo vệ ống xả phía sau bên phải có vết cọ sát sạt kim loại dính tạp chất màu đen, đỏ có kích thước (0,09 x 0,02)m; mặt ngoài cuối ốp nhựa bảo vệ ống xả phía sau bên phải xe có vết vỡ làm mất mảnh nhựa tạo khoảng trống hình tứ giác, kích thước (2,3 x 2,2 x 1,2 x 0,7)cm; Thanh kim loại đỡ ống xả gần với trục sau bên phải bị lực tác động làm gãy đứt đoạn, mặt dưới thanh kim loại này còn để lại vết cọ sát sạt kim loại dính chất màu đỏ kích thước (10 x01)cm; mặt dưới phía sau đuôi ống xả bên phải có vết hằn trượt xước biến dạng kim loại bám dính chất bẩn (dạng bụi đất và dầu mỡ) có kích thước (8 x 0,6)cm.

Khám nghiệm xe ô tô biển số 89C – 075.22 xác định: Tại má lốp ngoài bánh xe ngoài trục sau bên trái xe ô tô để lại vết cọ sát sạch bụi đất, kích thước (0,17cm x 0,06)m.

Khám nghiệm tử thi Vũ Hoàng C xác định: Tử thi bên ngoài mặc áo nilon màu xanh, rách nát dính nhiều máu và đất bẩn. Phía trước mặc áo khoác màu xanh, liền mũ kéo khóa dính nhiều máu và đất bẩn trên diện rộng tập trung nhiều ở phía trước và phía trên, có những đám in hằn chất bẩn không rõ hình ở phần trên của thân trước. Quần bò màu xanh rải rác dính nhiều đất bẩn, dọc đũng quần phía trước bên trái rách sơ vải theo chiều dọc kích thước (4 x 15)cm; mắt trái nhắm, nhãn cầu còn,

mắt phải nhãn cầu bật ra khỏi ổ mắt. Vùng trán, mặt và máu bên trái nằm trên đường giữa, sát chân tóc trán có vết rách da theo chiều ngang bờ mép không gọn, để lộ xương kích thước (19 x 20)cm; Trên đám này tại vị trí trán bên trái nằm trên đường giữa, sát chân tóc trán có vết rách da theo chiều nằm ngang bờ mép không gọn để lộ xương kích thước (11 x 6)cm. Mổ kiểm tra vị trí này thấy xương hộp sọ vùng trán đỉnh hai bên tương ứng phía dưới bị vỡ làm nhiều mảnh nhỏ trông thấy tổ chức não, kích thước (20 x 16)cm. Vỡ xương sống mũi, xương gò má hai bên, xương hàm trên, xương hàm dưới kèm mặt biến dạng bẹp từ trước ra sau, từ trái qua phải. Vùng ngực, bụng và phía trước bẹn trái nằm trên đường giữa đi từ chân cổ xuống rải rác có những đám bầm tím theo chiều dọc kích thước (56 x 16)cm. Kiểm tra vị trí này thấy gãy cung trước xương sườn bên trái từ số 5 đến số 10 vỡ, vỡ xương cánh chậu trái. Dọc toàn bộ vùng lưng đi từ chân cổ xuống nằm trên đường giữa có đám sây sát bầm tím theo chiều dọc trên diện kích thước (50 x 25)cm. Trên đám này, nằm trên đường giữa cách mỏm vai trái 22cm có hai đường in hằn rích rắc song song với nhau theo chiều dọc có chiều từ dưới lên trên, từ phải qua trái, khoảng cách giữa hai đường là 5cm, các cạnh rích rắc nhau dài 4cm. Mặt trước cẳng tay phải, mặt sau cẳng tay trái có đám sây sát da tụ máu.

Ngày 09/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: nguyên nhân dẫn đến chị Vũ Hoàng C bị chết là do: "Đa chấn thương, vỡ xương hộp sọ. Thể loại chết không tự nhiên".

Tại bản kết luận giám định số 2682/C54(P3) ngày 09/6/2017 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Dấu vết biến dạng kim loại, trượt mất chất bẩn (dạng đất và dầu mỡ) ở mặt trước phía ngoài và mặt ngoài thanh kim loại đứng phía sau bên dưới khung kim loại đỡ máy phát điện bên phải xe sơ mi rơ moóc biển số 34R – 005.10 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết hằn, biến dạng kim loại, trượt xước bám dính chất bẩn (dạng đất và dầu mỡ) ở mặt dưới phía sau đuôi ống xả bên phải xe mô tô biển số 89D1 – 072.91 (khi xe mô tô này đổ nằm nghiêng bên trái trên mặt đường). Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ dưới lên trên, từ trước về sau; mảnh nhựa màu đen kích thước 2,3cm x 2,2cm x 1,2cm x 0,7cm khi (khi hay ghi) thu ở mặt trên thanh kim loại phía dưới cùng của giá đỡ máy phát điện bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 34M - 0772 kéo sơ mi rơ moóc biển số 34R – 005.10 gửi đến giám định là mảnh nhựa vỡ ra từ phía sau ốp nhựa bảo vệ ống xả bên phải xe mô tô biển số 89D1 – 072.91.

Quá trình điều tra xác định: chiếc xe ô tô biển số 89C -075.22 là của anh L đỗ tại hành lang đảm bảo đúng quy định của Luật giao thông đường bộ, không liên quan đến vụ tai nạn nói trên. Nên ngày 26/5/2017 cơ quan điều tra đã trả lại cho anh L chiếc xe trên. Chiếc xe mô tô biển số 89D1-072.91 là của bố anh Đ tên là Nguyễn Văn Q. Ngày 11/8/2017 cơ quan điều tra cũng đã trả lại chiếc xe trên cho ông Q để sử dụng, anh L và Ông Q không có đề nghị gì.

Ngày 14/08/2017 cơ quan điều tra cũng đã trả lại chiếc xe ô tô đầu kéo biển số 34M - 0772 sơ mi rơ moóc biển số 34R – 005.10 cùng toàn bộ giấy tờ liên quan cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ Phương Bắc do ông Lê Quý QQ là Giám đốc Công ty trực tiếp nhận.

Anh Đ bị thương tích nhẹ nên không yêu cầu bồi thường. Gia đình bị can Hoàng Văn P đã tự nguyện bồi tƯ cho gia đình chị C số tiền 150.000.000đồng. Đại diện gia đình của người bị hại là ông Vũ Trung Kiên (bố của chị C) đã nhận số tiền trên và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho P.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu ở trên.

Bản cáo trạng số: 79/QĐ- VKS- HS ngày 16/10/2017 Viện kiểm sát¸t nhân dân huyện K đã truy tố ra trước Tòa án để xét xử Hoàng Văn P về tội: " Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm c khoản 2 điều 202 của Bộ Luật hình sự .

Tại phiên tòa hôm nay*:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K luận tội*:* Giữ nguyên quan điểm truy tố theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 và khoản 5 điều 202;điều 36; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 điều 46; khoản 1,khoản 2 và khoản 3 điêu 60 của Bộ luật hình sự; Khoản 1 điều 76; khoản 1 và khoản 2 điều 99; điều 227 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án lệ phí Tòa án. Để xử phạt: Hoàng Văn P 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Trả tự do cho Hoàng Văn P ngay tại phiên tòa sơ thẩm 30/10/2017. Về hình phạt bổ sung: Cấm hành nghề lái xe đối với Hoàng Văn P thời hạn từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật;Lưu giữ của Hoàng Văn P một bằng lái xe ô tô trong thời hạn cấm hành nghề lái xe ô tô; Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra*;* Buộc Hoàng Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hoàng Văn P đã thành khẩn khai báo nhận tội, thái độ ăn năm, hối cải và xin được xử mức án thấp nhất, được cải tạo tại địa phương.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị Ư xin đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, còn về trách nhiệm dân sự thì không có đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo và những người đại diện gia đình người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai báo của bị cáo Hoàng Văn P, người đại diện cho gia đình người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và những chứng cứ tài liệu Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/5/2017, tại khu vực đường 39 A thuộc thôn Ô xã VH huyện K tỉnh Hưng Yên, Hoàng Văn P điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 34M-0772 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 34R-005.10 đi theo hướng Ngã tư Phố Nối – thành phố Hưng Yên. Do tránh xe ngược chiều nên P đã điều khiển xe ô tô đầu kéo lấn vào làn đường dành cho cho xe thô sơ và người đi bộ, thành xe ô tô bên phải đã va vào xe mô tô biển số 89 D1- 07291 do anh Nguyễn Quốc Đ điều khiển đi ở phía trước cùng chiều đang đi ở làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ, sau xe chở chị Vũ Hoàng C, làm xe mô tô bị đổ, anh Đ bị ngã và bị thương nhẹ, chị C bị ngã và bị bánh sau bên phải xe ô tô đầu kéo chèn ép qua đầu và người làm chị C bị tử vong. Nhìn qua gương chiếu hậu, P biết có tai nạn xảy ra nhưng vẫn tiếp tục điều khiển xe đi khỏi hiện trường thì bị mọi người đuổi theo yêu cầu dừng lại.

Hành vi của Hoàng Văn P đã vi phạm khoản 17, 18 điều 8, khoản 1 điều 9 và khoản 1 điều 13 của Luật giao thông đường bộ,gây tai nạn giao thong làm chị Vũ Hoàng C bị chết, nhưng P vẫn điều khiển xe bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm. Hoàng Văn P là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi và trách nhiệm của mình, nên Hoàng Văn P đã phạm vào tội " Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo tội danh và hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 điều 202 của Bộ luật hình sự.

Điều 202 ghi: "1/-Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản người khác thì bị phạt tiền từ

năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.

2/- Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

- Gây tai nạn rồi bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không giúp người bị nạn.

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố đối với Hoàng Văn P theo tội danh và điều luật ghi trong nội dung bản cáo trạng đã nêu là hoàn toàn có căn cứ, chính xác đúng người đúng tội.

Hành vi của Hoàng Văn P là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe của người khác, tước đoạt tính mạng của con người, nên cần cần phải xử phạt thật nghiêm theo pháp luật hình sự, buộc Hoàng Văn P phải chịu hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ phạm tội để cải tạo giáo dục bị cáo và có tính đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Hoàng Văn P đã khẩn báo nhận tội; nhận thức rõ được hành vi phạm pháp và trách nhiệm của mình nên đã cùng gia đình mình bồi thường thiệt hại dân sự; được những người đại diện gia đình người bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, chính quyền địa phương xác nhận đơn xin giảm nhẹ hình phạt . Như vậy bi cáo Hoàng Văn P được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ theo điểm b,p khoản 1 điều 46 và hai tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì không có. Mặt khác bị cáo Hoàng Văn P có nhân thân tốt (chưa có tiền án tiền sự), nên xét thấy không cần thiết phải cho cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đảm bảo việc cải tạo giáo dục bị cáo. Tạo điều kiện cho bị cáo lao động tại địa phương để giúp đỡ gia đình mình, vừa thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, vùa thể hiện sự nhân đạo của Nhà nước. *Trả tự do cho Hoàng Văn P ngay tại phiên tòa sơ thẩm 30/10/2017,* giao Hoàng Văn P cho Uỷ ban nhân dân xã nơi P cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách và chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Cần cấm bị cáo Hoàng Văn P hành nghề lái xe ô tô trong thời gian một năm kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật. Để đảm bảo cho việc thi hành án sau này, cần lưu giữ lại Hồ sơ vụ án một giấy phép lái xe ô tô hạng FC (Số 300086303766 mang tên Hoàng Văn P do Sở giao thông thành phố Hải Phòng cấp ngày 06/05/2015) cho đến khi Hoàng Văn P chấp hành xong hình phạt bổ sung thì trả lại cho bị cáo Hoàng Văn P.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và những người đại diện gia đình người bị hại đã tự thoả thuận bồi thường với nhau. Nay những người đại diện gia đình

người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án đều không yêu cầu đòi bồi thường gì. Nên phần trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Về án phí: Cần buộc bị cáo Hoàng Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người đại diện gia đình người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án được quyền kháng cáo bản án theo luật định.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Hoàng Văn P phạm tội: " Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ ". Áp dụng điểm c khoản 2 điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 điều 46; khoản 1và khoản 2 điều 60 của Bộ luật hình sự; ; Khoản 4 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt: Hoàng Văn P 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/10/2017. Trả tự do cho Hoàng Văn P ngay tại phiên tòa sơ thẩm 30/10/2017. Giao Hoàng Văn P cho Uỷ ban nhân dân xã Thuyện Th tỉnh Hải Dương để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Hoàng Văn P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự năm 2010.

2. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 điều 202; điều 36; khoản 3 điều 60 của Bộ luật hình sự; khoản 1 điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử: Cấm Hoàng Văn P hành nghề lái xe ô tô trong thời gian 01 (Một) năm kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật. Lưu giữ tại Hồ sơ vụ án hình sự này một giấy phép lái xe ô tô hạng FC (Sè 300086303766 mang tên Hoàng Văn P do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 06/05/2015) cho đến khi Hoàng Văn P chấp hành xong hình phạt bổ sung thì trả lại cho Hoàng Văn P.

3. Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

4. Án phí: Áp dụng khoản 1 và khoản 2 điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án lệ phí Tòa án. Xử: Buộc Hoàng Văn P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng điều 231 và điều 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử: Bị cáo Hoàng Văn P và chị Hoàng Thị Ư (có mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 30/10/2017. Những người đại diện gia đình người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (vắng mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15

ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản thông báo kết quả xét xử tại địa phương nơi cư trú.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hưng Yên*
- *VKSND huyện K.*
- *CA huyện K*
- *Chi cục THADS huyện K.*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS,VP.*